

Số: **175/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 13 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 110/2020/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: phường Thạch Bàn, quận Long biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Văn N, sinh năm 1981

Địa chỉ: xã Bình Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N có 02 con chung là cháu Lê Thanh T sinh ngày 31/10/2007 và cháu Lê Thị Bảo N sinh ngày 04/9/2011. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị T nuôi 02 cháu Lê Thanh T và Lê Thị Bảo N. Anh N đóng góp phí tổn nuôi con chung là 3.000.000đ/ 1 tháng/ 2 cháu (Mỗi cháu 1.500.000đ/ 1 tháng) kể từ tháng 5/2020 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Văn N mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Nam của chị T. Vì vậy chị T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 0016022 ngày 27/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
- (Nơi ĐKKK ngày 24/01/2007);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Hoa